

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76 /2021/DS-ST

Ngày: 27-12-2021

*“V/v trAh chấp hợp đồng vay tài sản
và hui”*

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bảo GiAg

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải
2. Ông Lê QuAg ThAh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Nga-Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân TPCL, ĐT.

Trong các ngày 15/11, ngày 21 và 27 tháng 12 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 275/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021, về việc *“TrAh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản, hui”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 289/2021/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Đường Vành Đai, tổ 18, ấp Hòa Khánh, xã Hòa A, TPCL, ĐT

Người đại diện ủy quyền của bà A là bà Ngô Thị Kim X, sinh năm 1960.
Địa chỉ: Số 33-35 Đường Lê Văn Tám, tổ 34, khóm 3, phường 1, TPCL, ĐT

2. *Bị đơn:* 2.1 GiAg Văn P, sinh năm 1960.

2.2 Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1966

Địa chỉ: Đường Văn Tấn B, tổ 38, khóm 4, phường 6, TPCL, ĐT (hẻm cách cầu Tân Việt H khoảng 100m).

Người đại diện ủy quyền của bà A là bà Ngô Thị Kim X có mặt GiAg Văn P và Nguyễn Thị Kim L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bà A là bà Ngô Thị Kim X, trình bày:

Ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L có vay tiền và thiếu tiền hội như sau:

Ngày 31/12/2019 vay 23.000.000 đồng, thời hạn vay 02 tháng đến ngày 29/02/2020, mức lãi suất 1%/tháng, có biên nhận, sau 02 tháng thì hai bên có thỏa thuận nếu vay sau 02 tháng thì mức lãi suất 6%/tháng. Nhưng bà L, ông P chỉ đóng tiền lãi 1%/tháng cho tới đến tháng 6/2020 thì ngưng đóng, tiền lãi đóng 1.380.000 đồng.

Ngoài ra bà Nguyễn Thị Kim L có làm đầu thảo hội, bà Thúy A tham gia hội như sau:

Hội ngày 200.000 đồng, khai ngày 22/6/2020, bà Thúy A tham gia 4 phần, hội 16 phần. Bà A đóng hội đầy đủ đến ngày hết hội cuối bà L chỉ giao 02 phần số tiền 15.300.000 đồng còn lại 02 phần hội 15.300.000 đồng bà L hứa 10 ngày sau giao tiếp nhưng bà L chưa giao hội cho bà, nhưng bà L có trả tiền hội được 3.800.000 đồng, số tiền hội còn lại là 11.500.000 đồng đến nay bà L chưa trả.

Nay bà Thúy A yêu cầu ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L L đòi trả cho bà số tiền vốn 34.500.000 đồng, trong đó tiền vay 23.000.000 đồng, tiền hội 11.500.000 đồng.

Yêu cầu tính lãi khoản tiền vay là 23.000.000 đồng tiền lãi tính từ ngày 01/10/2020 đến ngày xét xử, lãi suất 1,2%, số tiền 3.312.000 đồng, yêu cầu tiếp tục tính lãi 1,2% cho đến khi trả xong nợ.

Tòa án nhân dân TPCL, ĐT đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L theo qui định của pháp luật nhưng ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L không có văn bản ghi ý kiến về việc giải quyết vụ án. Tại phiên tòa ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quA hệ pháp luật trAh chấp, căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thúy A và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quA hệ pháp luật đAg trAh chấp giữa các bên là trAh chấp dân sự hợp đồng vay tài sản và hội.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Địa chỉ của bị đơn tại thành phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TPCL, ĐT theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Bà Thúy A yêu cầu ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L L đổi trả cho bà Thúy A số tiền vay 23.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 01/10/2020 đến ngày xét xử, lãi suất 1,2%, số tiền 3.312.000 đồng và số tiền hui là 11.500.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo biên nhận thỏa thuận bà Nguyễn Thị Thúy A cung cấp thì vào ngày 31/12/2019 ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L có vay mượn bà Thúy A số tiền 23.000.000 đồng thời hạn vay 02 tháng đến ngày 29/02/2020, mức lãi suất 1%/tháng, Tại phiên tòa ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L vắng mặt không có lý do, ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L không có ý kiến gửi Tòa án, cho nên việc chị Thúy A cho rằng ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L có vay theo các biên nhận thỏa thuận ngày 31/12/2019 bà Thúy A cung cấp số tiền là 23.000.000 đồng là có. Cho nên bà Thúy A yêu cầu ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L L đổi trả số tiền vay 23.000.000 đồng là phù hợp.

Xét khoản tiền lãi đối với số tiền 23.000.000 đồng từ 01/10/2020 đến ngày xét xử, lãi suất 1,2%, số tiền 3.312.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với khoản tiền hui bà Thúy A yêu cầu là 11.500.000 đồng xét thấy: Việc chơi hui hai bên có ký nhận sổ với nhau, chỉ có bà L ký nhận sổ hui, bà Thúy A không có giấy tờ gì chứng minh ông GiAg Văn P biết việc chơi hui và trong thời gian trên bà L có trả tiền hui cho bà Thúy A được 3.800.000 đồng. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Kim L vắng mặt không có lý do bà Nguyễn Thị Kim L không có ý kiến gửi Tòa án, cho nên việc bà Thúy A cho rằng bà Nguyễn Thị Kim L còn nợ tiền hui theo sổ hui bà Thúy A cung cấp là có. Cho nên chấp nhận một phần yêu cầu bà Thúy A yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim L trả tiền hui cho bà Thúy A số tiền còn lại là 11.500.000 đồng, không chấp nhận ông GiAg Văn P L đổi cùng bà Nguyễn Thị Kim L trả cho bà Thúy A số tiền hui là 11.500.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thúy A phải chịu án phí là 300.000 nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 916.000 đồng theo biên lai thu số 0015412 ngày

23/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Bà Nguyễn Thị Thúy A được nhận lại khoản tiền chênh lệch là 616.000 đồng.

Ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L L đới phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tiền vay là 1.315.600 đồng. Bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tiền hui là 575.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 471 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thúy A yêu cầu ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L L đới trả cho chị Thúy A số tiền 23.000.000 đồng và tiền lãi là 3.312.000 đồng.

[2] Buộc ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L L đới trả cho chị Thúy A số tiền 23.000.000 đồng và lãi là 3.312.000 đồng.

[3] Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thúy A yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim L trả số tiền hui 11.500.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu bà Nguyễn Thị Thúy A yêu cầu ông GiAg Văn P L đới trả cho bà Nguyễn Thị Thúy A số tiền hui là 11.500.000 đồng.

[4] Buộc bà Nguyễn Thị Kim L trả cho bà Nguyễn Thị Thúy A số tiền hui là 11.500.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân năm 2015.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thúy A phải chịu án phí là 300.000 nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 916.000 đồng theo biên lai thu số 0015412 ngày 23/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Bà Nguyễn Thị Thúy A được nhận lại khoản tiền chênh lệch là 616.000 đồng.

Ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L L đới phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tiền vay là 1.315.600 đồng. Bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tiền hui là 575.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thúy A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông GiAg Văn P và bà Nguyễn Thị Kim L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS ND TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Bảo GiAg

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Bảo GiAg